

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-PT
Ngày 14-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Quốc Chiến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Bà Nguyễn Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 226/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Trần Đắc Thức và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Đắc T, sinh ngày 25-10-1984, tại huyện K, tỉnh K;

Nơi cư trú hiện tại: Số 433, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh K; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc T và bà Phạm Thị D; vợ tên: Phạm Thị Thanh T; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/2018, đến ngày 15/5/2018 được tại ngoại;

Bị cáo có mặt

2. Thái Thị N, sinh năm 1971, tại huyện Trần Văn T, tỉnh C;

Nơi cư trú hiện tại: Tổ 10, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị Đ; chồng tên: Nguyễn Văn Ú; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt

tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/2018, đến ngày 15/5/2018 được tại ngoại;

Bị cáo có mặt

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Thái Thị N*: Luật sư **Huỳnh Tài Đức** – Văn phòng luật sư Phạm Văn Cần, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương bắt quả tang Trần Đắc T và Thái Thị N cùng một số đối tượng khác (đã bỏ trốn) tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền tại tổ 01B, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.982.000 đồng. Hình thức chơi đánh bài Ấn Độ, loại bài 52 lá gồm nhà cái và 04 đến 06 nhà con, nhà cái được chia bài trước rồi lần lượt đến các nhà con, mỗi tụ gồm 06 lá bài chia làm hai phần, mỗi phần 03 lá để tính điểm, lớn nhất là 03 tây (ba cào), nhỏ nhất là mười điểm (còn gọi là bù), các nhà con lần lượt đối chiếu với nhà cái để tính ăn thua.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau.

1. Trần Đắc T khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2018, T đem số tiền 2.400.000 đồng đến khu vực bãi đất trống tại tổ 01B khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K để tham gia đánh bạc, T làm nhà cái quy định mỗi tụ đặt từ 50.000 đồng – 200.000 đồng, tùy theo mỗi ván có từ 04 đến 06 tụ con tham gia. T làm cái được 12 ván thì thua hết số tiền 2.400.000 đồng, để được tham gia đánh bạc T đã cầm chiếc nhẫn vàng 24k tại tiệm cầm đồ P được số tiền 15.000.000 đồng, T lấy 5.000.000 đồng để dưới chân để tiện cho việc đánh bạc, còn 10.000.000 đồng để trong túi quần. T tiếp tục làm cái được 08 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

2. Thái Thị N khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 06/5/2018, N đem số tiền 915.000 đồng để đánh bạc, N cùng T, X và một số đối tượng khác (không rõ nhân thân) tham gia đánh bạc do T làm nhà cái. N tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng, không ăn, không thua đến ván thứ 04 thì bị bắt quả tang.

*Vật chứng thu giữ: 01 chiếc chiếu cũ đã qua sử dụng; 02 bộ bài tây, loại 52 lá, trong đó 01 bộ đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 7.982.000 đồng (đã

nộp vào tài khoản Kho bạc Nhà nước huyện Kiên Lương); thu trên bị cáo T số tiền 10.000.000 đồng (đã trả cho T).

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đắc T, Thái Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Đắc T 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam này 06/5/2018 đến ngày 15/5/2018.

Bị cáo Thái Thị N 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam này 06/5/2018 đến ngày 15/5/2018.

Ngoài ra, bản án tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, bị cáo Thái Thị N kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, bị cáo Trần Đắc T kháng cáo với nội dung xin phạt tiền hoặc mức án cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đắc T, giữ nguyên mức hình phạt; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Thị N chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng – 25.000.000 đồng, sửa bản án sơ thẩm đối với phần hình phạt của bị cáo Thái Thị N.

Quan điểm luật sư Huỳnh Tài Đức bào chữa cho bị cáo Thái Thị N: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp

nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo mức án phạt tiền cũng đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo bị cáo đã đúng quy định về quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương bắt quả tang Trần Đắc T và Thái Thị N cùng một số đối tượng khác (đã bỏ trốn) tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền tại tổ 01B, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.982.000 đồng, trong đó bị cáo T dùng số tiền 7.4000.000 đồng để làm nhà cái để các tụ con tham gia, N dùng số tiền 915.000 đồng để đánh bạc do T làm nhà cái. N tham gia đặt được 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng, không ăn, không thua đến ván thứ 04 thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Đắc T, Thái Thị N bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người trưởng thành đủ nhận thức hành vi đánh bạc là trái quy định pháp luật, nhưng vì muốn thu lợi nhanh các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, với tính chất và hậu quả do các bị cáo gây ra cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này.

Hội đồng xét xử xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả của từng bị cáo gây ra, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường ít nghiêm trọng, tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn khung hình phạt cụ thể xử phạt bị cáo T 04 tháng, bị cáo N 03 tháng là nhẹ, có phần xem xét cho các bị cáo, đúng quy định pháp luật, nên kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đắc T, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo T là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Thị N, chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền cho bị cáo Thái Thị N là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về quan điểm bào chữa của luật sư: Không chấp nhận quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo Thái Thị N đề nghị xử phạt bị cáo mức án phạt tiền, vì mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo N là nhẹ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo như nhận định ở mục [3] của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đắc T, Thái Thị N.

Giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Đắc T 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2018 đến ngày 15/5/2018.

Bị cáo Thái Thị N 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2018 đến ngày 15/5/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND;THA;VKSND H. Kiên Lương(3);
- CQCSĐT H. Kiên Lương (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu Tòa Hình sự (5);

Cao Quốc Chiến